

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 599: Tu Nhân Tuyệt Đãi Thù Thắng (Thù Thắng Vượt Ngoài Đối Đãi), Chứng Quả Tuyệt Đãi Thù Thắng (Phần Thượng)

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 051)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Pháp này tương ưng với Nhất Chân pháp giới, tương ưng với Thật tướng, tương ưng với sự không dính mắc vào Không và Hữu, Tánh Tướng viên dung, tương ưng với Độ nhất nghĩa không, càng tương ưng với nghĩa Tâm tịnh cõi Phật tịnh. Tu nhân tuyệt đãi thù thắng (thù thắng vượt ngoài đối đãi), chứng quả tuyệt đãi thù thắng.】

Pháp này là pháp gì? Chính là nhìn thấu, buông xả, lão thật niệm Phật, chính là pháp này. Nhìn thấu, buông xả, lão thật niệm Phật, chính là “Bát Nhã Tịnh Độ cùng tu” mà chỗ này nói đến. Chúng ta nói Bát Nhã Tịnh Độ cùng tu, quý vị vẫn chưa biết tu như thế nào ư? Tôi đổi cách nói khác thì quý vị liền hiểu rõ: Nhìn thấu, buông xả là Bát Nhã; lão thật niệm Phật là Tịnh Độ. Như vậy rất dễ hiểu, đây chính là Bát Nhã Tịnh Độ cùng tu. Thật sự mà nói, đây chính là chủ đề mà “Kinh Kim Cang” đã giảng. Phật ở đây giáo huấn chúng ta: “Ứng vô sở trụ nhi sanh kỳ tâm”. Nhìn thấu, buông xả là “ưng vô sở trụ”; lão thật niệm Phật là “nhi sanh kỳ tâm”, như vậy là đã thực hành viên mãn hai câu này rồi, điều này tương ưng với Nhất Chân pháp giới. Phía trước đã nói qua rồi, vậy cảnh giới này là cảnh giới gì? Là cảnh giới của Viên giáo Sơ Trụ. Chúng ta chưa chứng được, dẫu chúng ta chưa chứng được, nhưng đã ngộ được rồi. Ngộ có hai loại: một loại gọi là “Giải ngộ”, một loại gọi là “Chứng ngộ”. Giải ngộ, nói cách khác, là cũng tương đối thấu suốt, rất rõ ràng, không mấy may hồ đồ. Những gì quý vị thấu hiểu, những gì quý vị nhận thức, so với chư Phật Bồ Tát không có gì khác biệt. Chư Phật Bồ Tát là thân chứng, còn quý vị chưa thân chứng, chỉ là quý vị chưa đạt đến cảnh giới đó mà thôi, điểm khác biệt chính là ở chỗ này. Cho nên, ở phương diện “hiểu”, thì tương ưng với Nhất Chân pháp giới. Nếu như lão thật niệm Phật, thật sự vạn duyên buông xả, thật sự chịu lão

thật niệm, thì đó chính là đang đi trên con đường công phu của sự “chứng”. Chúng ta thường nói làm công phu thực chứng, lão thật niệm Phật chính là làm công phu thực chứng.

Buông xả rất khó. Vì sao buông không xuống? Nguyên nhân buông không xuống là do quý vị chưa nhìn thấu. Thế nào gọi là nhìn thấu? Chân tướng của vũ trụ nhân sanh quý vị chưa triệt để thấu rõ. Chân tướng này là gì? Trong các kinh luận Đại Thừa giảng quá nhiều rồi. “Kinh Kim Cang” bảo chúng ta: “Phàm sở hữu tướng, giai thị hư vọng”, “Nhất thiết hữu vi pháp, như mộng huyễn bào ảnh”, Phật dạy chúng ta phải thường quán sát như vậy. Quán, dùng lời thiện cận dễ hiểu nhất mà nói, chính là quý vị phải thường xuyên suy nghĩ như vậy. Nghĩ điều gì? Tất cả mọi pháp đều là không, đều là giả. Quý vị hãy nghĩ xem, ngày hôm qua đã qua rồi, mãi mãi không bao giờ trở lại nữa. Nói đến ngày hôm nay, ngày hôm nay rồi cũng trôi qua. Quả thật là một giấc mộng! Đời người sống mấy mươi năm lạnh nóng, trôi qua rất nhanh. Trẻ nhỏ ngây ngô không biết chuyện, thấy tết đến rất náo nhiệt, nghĩ đến tết là phải đợi rất lâu, rất lâu tết mới lại đến. Khi tuổi tác lớn rồi, làm việc cực khổ, mong sao ngày tháng trôi qua chậm lại một chút, thế nhưng từng năm từng năm lại trôi qua quá đổi nhanh chóng. Đời người thật sự là một giấc mộng. Tôi cũng thường xuyên dạy một số đồng tu, tôi dạy họ quán sát. Quán bằng cách nào? Buổi tối đi ngủ, khi một giấc ngủ tỉnh dậy, hãy đem lúc đang ngủ và lúc đã tỉnh dậy mà suy nghĩ cho thật kỹ: Ngủ say với chết có gì khác nhau chẳng? Quý vị thử nghĩ xem, khi quý vị ngủ say rồi, thế gian này có thứ gì là của quý vị? Một người khi đã ngủ say, người ta không cơ thể quý vị đi mất mà quý vị cũng chẳng hề hay biết. Vậy thứ gì là của quý vị đây? Thật sự ngay cả thân thể còn không phải là của chính mình, thì có thứ gì là của mình chứ? Quý vị có thể giữ được thứ gì, có thể cất giấu được thứ gì? Đều là giả dối, đều là nhọc lòng lo nghĩ oan uổng! Chúng ta thường nói là đã dùng sai tâm rồi. Khi giấc ngủ này tỉnh lại, hãy nghĩ về giấc mộng lúc đang ngủ, nghĩ về cảnh giới trong mộng đó, rồi lại nhìn cảnh giới hiện tiền của chúng ta, so với trong mộng có gì khác biệt chẳng? Nếu có thể thường xuyên nghĩ như vậy, ngày ngày nghĩ như vậy, thì đối với vạn sự vạn pháp trên thế gian này, một cách tự nhiên quý vị sẽ nhìn thấu suốt. Quý vị sẽ không còn chấp trước đến như vậy nữa, sẽ không còn tranh giành nữa; rồi sau đó có thể tùy duyên qua ngày, lão thật niệm Phật.

Việc nhớ nghĩ đến Phật là rất quan trọng! Phật đã thuyết minh cho chúng ta chân tướng của mười pháp giới. Lục đạo, mười pháp giới từ đâu mà có? Từ

trong tâm tưởng sinh ra. Nếu trong tâm quý vị không còn vọng tưởng nữa, thì cảnh giới hiện ra khi không có vọng tưởng chính là Nhất Chân pháp giới, chứ không phải là mười pháp giới. Chính vì có vọng tưởng, nên đã biến Nhất Chân pháp giới thành mười pháp giới. Vọng tưởng đang tác quái, biến thành một cảnh giới như vậy. Cảnh giới này, Phật nói với chúng ta là mộng, không phải thật, thời gian tồn tại vô cùng ngắn ngủi. Phật nói rất ngắn, phàm phu chúng ta không thể hội được, thế nên Phật đưa ra hai thí dụ: “như điện”, “như lộ”. Điều này người bình thường chúng ta có thể cảm nhận được. Sương sớm, mặt trời vừa lên là tan mất; thời gian của tia chớp càng ngắn hơn, ngắn hơn sương sớm rất nhiều. Thời gian tồn tại của nó vô cùng ngắn ngủi; quả thật là “đương thể tức không, liễu bất khả đắc”. Hà tất phải khởi lên vọng tưởng, hà tất phải ở trong đó mà tranh danh đoạt lợi? Quý vị có thể tranh giành được chăng? Danh lợi quý vị có thể nắm bắt được chăng? Nếu quý vị thật sự có thể đạt được, thì A Di Đà Phật, Thích Ca Mâu Ni Phật đều bái quý vị làm thầy. Vì sao vậy? Bởi vì hai vị ấy tranh không được, giành không được. Quý vị có cách để đạt được, quý vị cao minh hơn các Ngài! Không thể nào đạt được đâu!

Mấy ngày nay trên báo chí quý vị thấy có rất nhiều vụ tham ô, dùng thủ đoạn phi pháp đoạt được vô số tiền tài, điều này đều là phạm pháp. Có người đến hỏi tôi, những số tiền họ chiếm đoạt được này, tương lai xét trên lý nhân quả thì nói thế nào? Người thật sự thấu hiểu nhân quả đều biết rõ “nhất ẩm nhất trác mạc phi tiền định”. Kẻ làm ăn trộm, tiền trộm được cũng là trong mạng của họ đã có. Trong mạng không có, quý vị đi trộm thử xem có trộm được không? Quý vị trộm không được đâu. Vì sao trộm không được? Vì trong mạng không có. Tiền trộm cắp được, tiền cướp giết được, tiền dùng bất kỳ thủ đoạn phi pháp nào để đoạt lấy, tất cả đều là trong mạng đã có. Quý vị nói xem có oan uổng hay không! Trong mạng không có, quý vị dùng hết mọi phương pháp, một cách cũng không chiếm được. Trong mạng đã có, nhưng họ lại dùng những thủ đoạn phi pháp, bất chính này để đoạt lấy, đây là nói về phương diện cái “duyên”. Nếu họ không dùng thủ đoạn này, thì số tiền tài đó đại khái khoảng mười năm, hai mươi năm sau, họ sẽ phát tài, họ sẽ nhận được tất cả, vài ngàn vạn hay vài ức vạn, họ sẽ phát. Bây giờ họ dùng thủ đoạn bất chính để muốn có được, nghĩa là họ đem cái tài lộc của mười, hai mươi năm sau phát ra ngay bây giờ. Hiện tại vừa phát ra là tiêu sạch sành sanh, phần sau không còn nữa, cho nên rắc rối liên ập tới, đạo lý là như vậy. Trong Phật pháp chúng ta thường nói “lộc tận nhân vong”. Lộc là gì? Là sự thụ hưởng trong một đời của quý vị. Giả sử trong mạng quý vị

có sự thụ hưởng, thọ dụng của một trăm năm, bản thân quý vị không biết tiết kiệm, lại phung phí nó đi, thì có thể năm mươi năm là quý vị xài hết. Xài hết rồi, thọ mạng của quý vị vẫn còn, quý vị có thọ mạng một trăm tuổi, nhưng phương tiện sinh sống của quý vị không còn nữa; nói cách khác, năm mươi tuổi quý vị cũng phải chết. Cái chết đó không phải do số mạng đã định, mà là “lộc tận nhân vong”, là do quý vị đã chà đạp, tiêu xài phung phí hết phước báo của chính mình. Đây mới là sự thật chân tướng. Thế nên, khi đã thấu suốt sự thật chân tướng, tuyệt đối không khởi vọng tưởng quá phận, tuyệt đối không lấy tài vật bất nghĩa. Đó không phải là thứ trong mạng có, thì quý vị không thể nào đạt được. Đã là thứ trong mạng có sẵn, hà tất phải dùng thủ đoạn phi pháp để đoạt lấy? Làm thế là đã sai lầm quá lớn rồi! Có phước báo tại sao không biết từ từ mà hưởng? Có gì phải hưởng cho cạn kiệt trong một ngày? Đó gọi là ngu si! Vì vậy, phương pháp mà Phật dạy cho chúng ta nhất định là thiện pháp, nhất định là pháp tương ưng với đạo lý.

“Tương ưng với Thật tướng”, kỳ thực, Thật tướng chính là Nhất Chân pháp giới, Nhất Chân pháp giới chính là Thật tướng. Chỉ là nhìn từ hai góc độ khác nhau mà nói ra hai danh từ khác nhau mà thôi. Thật tướng chính là sự thật chân tướng. “Tương ưng với sự không dính mắc vào Không và Hữu”, không dính mắc vào Không và Hữu chính là tương ưng với Bát Nhã, hai bên Không và Hữu đều không dính mắc. “Tánh Tướng viên dung”, Tánh là bản thể, là năng sanh năng biến; Tướng là tác dụng, là sở sanh, là sở biến. Tánh Tướng bất nhị, Tánh Tướng viên dung. Tương ưng chính là bất nhị, chính là mang ý nghĩa viên dung. Làm thế nào để tương ưng, làm thế nào để viên dung? Hai bên không dính mắc thì sẽ viên dung, hai bên không dính mắc thì sẽ tương ưng. Tại vì sao? Tánh là không tịch, chúng ta không chấp vào Hữu, không chấp Hữu thì tương ưng với Tánh. Tướng là do Tánh biến hiện ra, nó không hề đoạn diệt, nó sẽ biến hóa, nó không đoạn diệt. Tướng là Hữu, tuy là Hữu nhưng “Hữu tức thị Không”. Chúng ta cũng không chấp trước vào cái Hữu này, thì sẽ tương ưng với Thể; không chấp trước vào Không, thì tương ưng với Tướng. Hai bên Không và Hữu thấy đều không chấp trước, thì sẽ hoàn toàn tương ưng với “Tánh Tướng viên dung”. “Tương ưng với Đệ nhất nghĩa không”, danh từ này chú trọng ở chữ “Đệ nhất nghĩa”. “Một” là chân, “Hai” chính là giả, vì vậy “Một” gọi là Nhất Chân pháp giới. Đệ nhất nghĩa không là gì? Đệ nhất nghĩa không chính là tâm thanh tịnh. Trong tâm thanh tịnh một niệm không sanh, Thể tướng của tâm chính là Đệ nhất nghĩa không. Trong tâm chẳng có vật gì cả, hoàn toàn sạch sẽ, một mảy trần

không nhiễm. Khởi lên một niệm, thì đó chính là Đệ nhị nghĩa rồi, hễ động niệm liền rơi vào Hai, Ba. Vậy cái “Một” ở đây là gì? Đó chính là Một [niệm] vô minh. Hai, Ba chính là “Vô minh bất giác sanh Ba tế, cảnh giới làm duyên trưởng Sáu thô”. Đây chính là biến Nhất Chân pháp giới thành mười pháp giới, biến thành vô lượng vô biên pháp giới. “Càng tương ưng với nghĩa Tâm tịnh cõi Phật tịnh”. Đây chính là như phía trước đã nói, dùng quán chiếu của Bát Nhã thì gọi là “Trí niệm”, nhất tâm xưng niệm A Di Đà Phật cầu sanh Tịnh Độ thì gọi là “Tịnh niệm”. Tịnh niệm so với Trí niệm càng mật thiết hơn, điều này chúng ta đã giảng qua ở phần trước. Người chân chính tu học Đại Thừa tràn đầy trí huệ, họ dùng Trí niệm. Người niệm Phật dường như cái trí này không hiển lộ rõ ràng như họ, nhưng tâm người niệm Phật lại thanh tịnh. Quý vị cần phải biết, trong Tịnh có Trí, còn trong Trí chưa chắc đã có Tịnh Độ; nếu họ không cầu sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc thì họ không có Tịnh Độ. Trong Tịnh nhất định có Trí, vì có gì vậy? Tịnh niệm tương kế, cái tịnh niệm đó chính là Trí. Không hoài nghi, không xen tạp, sao lại không phải là Trí chứ? Không hoài nghi, sẽ phá được vô minh, phá Sở tri chướng; không xen tạp, sẽ phá Phiền não chướng. Một câu Phật hiệu này có thể phá tan hai chướng, cần phải thật sự làm được không hoài nghi, không xen tạp; không gián đoạn, công phu miên mật. Từ đó có thể thấy, một câu A Di Đà Phật này phá được nhị chướng, phá được vô minh, thế nên càng tương ưng với ý nghĩa “Tâm tịnh cõi Phật tịnh”.